

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin  
tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3903/QĐ-BKHHCN ngày 07/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019.

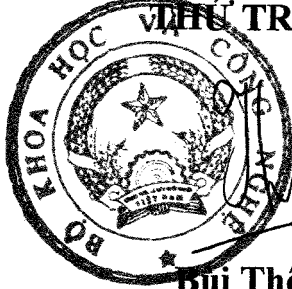
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Chánh Văn phòng Bộ Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Ban Chỉ đạo XDCPĐT (để t/h);
- Bộ TTTT, Bộ KHĐT, Bộ TC;
- Công TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG**



**Bùi Thế Duy**

## **KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3891/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 12 năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

### **I. Căn cứ lập Kế hoạch**

- Luật Công nghệ thông tin (CNTT) số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006.
- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015.
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN).
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).
- Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.
- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ chương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017.
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu CNTT giai đoạn 2016-2020.
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính

phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019.

- Quyết định số 837/QĐ-BKHHCN ngày 12/4/2016 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của Bộ KH&CN giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 3903/QĐ-BKHHCN ngày 7/12/2016 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT tại Bộ KH&CN giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 3732/QĐ-BKHHCN ngày 27/12/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Bộ KH&CN.

- Quyết định số 3768/QĐ-BKHHCN ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt Kiến trúc Chính phủ điện tử (CPĐT) Bộ KH&CN Phiên bản 1.0.

- Quyết định số 3457/QĐ-BKHHCN ngày 13/11/2018 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Công văn số 3405/BTTTT-THH ngày 08/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2019.

## **II. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2019**

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ của Bộ, phục vụ người dân, doanh nghiệp và tổ chức hiệu quả hơn, gắn kết, thúc đẩy cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến độ xây dựng CPĐT:

- Đảm bảo an toàn, an ninh cho các hệ thống thông tin (HTTT), cơ sở dữ liệu (CSDL) đang được triển khai, vận hành.

- Đẩy mạnh ứng dụng nghiệp vụ.

- Nâng cấp đảm bảo duy trì tích hợp hệ thống quản lý văn bản, điều hành của Bộ KH&CN với hệ thống quản lý văn bản của Chính phủ.

- Xây dựng, hoàn thiện, duy trì các hệ thống CSDL quốc gia về KH&CN, CSDL chuyên ngành. Xây dựng hệ thống trao đổi và tích hợp các CSDL của Bộ KH&CN.

- Triển khai thử nghiệm nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu dùng chung

(LGSP) của Bộ, tiến hành liên thông các CSDL qua LGSP.

- Duy trì liên thông, công khai trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp và an toàn dữ liệu. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3, 4) phục vụ người dân, doanh nghiệp và tổ chức theo hướng hiệu quả (tiết kiệm thời gian, chi phí, ...), tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC của người dân hướng tới mục tiêu trên 50% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến tại mức độ 3; 35% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến tại mức độ 4.

### **III. Nội dung kế hoạch**

#### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản, điều hành của Bộ KH&CN đảm bảo duy trì tích hợp với hệ thống quản lý văn bản của Chính phủ theo yêu cầu tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ quyết định về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Duy trì, cập nhật các HTTT chung khác của Bộ như: Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; Quản lý xây dựng văn bản pháp quy.

- Duy trì, nâng cấp, xây dựng các hệ thống ứng dụng CNTT chuyên ngành của các đơn vị.

- Đảm bảo các đơn vị trực thuộc Bộ sử dụng các ứng dụng cơ bản bao gồm: Kế toán - tài chính, Thanh tra khiếu nại tố cáo, Quản lý đề tài khoa học.

- Sử dụng giải pháp nguồn mở đối với một số hệ thống ứng dụng CNTT của Bộ.

- Duy trì và triển khai các CSDL phục vụ công tác quản lý và xây dựng hệ thống trao đổi, tích hợp, liên thông dữ liệu chung của Bộ.

#### **2. Ứng dụng CNTT phục vụ cá nhân và tổ chức**

- Duy trì việc cung cấp thông tin, các chức năng và tính năng của Cổng thông tin điện tử (TTĐT) Bộ, đáp ứng tối đa nhu cầu cung cấp thông tin cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Rà soát các trang TTĐT của các đơn vị thuộc Bộ đảm bảo cung cấp đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Tiếp tục duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Bộ và các đơn vị được giao chủ trì cung cấp dịch vụ công, đảm bảo việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ được thực hiện theo định hướng tại: Quyết định số

1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại các bộ, ngành, địa phương; Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trong các năm 2018 - 2019 và theo lộ trình hằng năm đã được Bộ phê duyệt.

- Triển khai các hệ thống hỗ trợ cá nhân và tổ chức như: hệ thống tiếp nhận và phản hồi ý kiến từ cá nhân/tổ chức với các đơn vị trực thuộc Bộ và hệ thống công khai tiến độ giải quyết hồ sơ cho các đơn vị trực thuộc Bộ kết nối với Cổng TTĐT Chính phủ.

- Triển khai các hoạt động khuyến khích, tạo điều kiện để tăng tỉ lệ hồ sơ xử lý qua mạng/hồ sơ giấy.

- Triển khai HTTT một cửa điện tử tại các đơn vị, dịch vụ công cấp Bộ theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 3457/QĐ-BKHCN ngày 13/11/2018 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

### **3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành; HTTT, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển CPĐT**

- Tiếp tục hoàn thiện và duy trì các HTTT cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện CSDL về KH&CN bao gồm: Tổ chức KH&CN; Nhiệm vụ KH&CN; Thống kê KH&CN; Doanh nghiệp KH&CN; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Thông tin sở hữu trí tuệ; Thống kê KH&CN; Công nghệ, công nghệ cao và chuyển giao công nghệ; Công bố khoa học và trích dẫn khoa học; Cán bộ nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

- Xây dựng hệ thống trao đổi, tích hợp các CSDL của Bộ KH&CN.

- Triển khai thử nghiệm nền tảng LGSP của Bộ, tiến hành liên thông các CSDL qua LGSP.

- Duy trì, quản trị một số CSDL phục vụ chuyên ngành: CSDL chuyên gia, CSDL Sở hữu công nghiệp, CSDL chuyển giao công nghệ, CSDL hội nhập quốc tế về KH&CN, ...

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Đào tạo, tập huấn các cán bộ chuyên trách CNTT về xây dựng, triển khai Kiến trúc CPĐT của Bộ; an toàn, an ninh thông tin; sử dụng phần mềm mã nguồn mở.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các HTTT.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin.

#### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Nâng cấp hạ tầng CNTT dùng chung của Bộ phục vụ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng CSDL, danh mục dùng chung, nhu cầu công tác của cán bộ.

- Tiếp tục chuẩn hóa các hệ thống để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong nội bộ Bộ và với các HTTT, CSDL bên ngoài.

- Tiếp tục triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng CNTT.

#### **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống ứng dụng của Bộ.

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng CNTT cơ bản cho cán bộ trong Bộ (máy tính cá nhân, Internet, đường truyền, thư điện tử, phần mềm diệt virus,...).

- Kiện toàn, bố trí cán bộ chuyên trách quản lý về an toàn thông tin cho đơn vị.

### **IV. Giải pháp**

#### **1. Giải pháp môi trường chính sách**

Xác định rõ các văn bản tạo môi trường pháp lý để thúc đẩy, triển khai ứng dụng CNTT của cơ quan mình. Ưu tiên các văn bản, chính sách như:

- Xây dựng và ban hành Quy chế sử dụng, trao đổi văn bản điện tử tại Bộ.

- Xây dựng và ban hành Quy chế sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Bộ.

- Triển khai Kiến trúc CPĐT tại Bộ KH&CN, phiên bản 1.0; Nghiên cứu cập nhật Kiến trúc CPĐT tại Bộ phù hợp với Khung Kiến trúc CPĐT Việt Nam, phiên bản 2.0 khi được ban hành.

- Triển khai Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ năm 2019 và xây dựng Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ năm 2020.

- Triển khai Quy chế về an toàn, an ninh thông tin tại Bộ.
- Cập nhật Kế hoạch ứng dụng CNTT tại Bộ KH&CN giai đoạn 2016-2020.

## **2. Giải pháp tài chính**

- Đối với những đơn vị có đủ năng lực về nhân sự CNTT và tài chính, hằng năm chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị.
- Đối với những đơn vị chưa đủ năng lực về nhân sự CNTT và tài chính, chủ động phối hợp với Trung tâm CNTT để được hướng dẫn, xây dựng kế hoạch và triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị trong kế hoạch ứng dụng CNTT chung của Bộ hằng năm.

## **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ ứng dụng CNTT với cải cách quy trình, TTHC, thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính:

- Ban hành quy chế quản lý văn bản đi, văn bản đến và lập hồ sơ, tài liệu điện tử.
- Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị để triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT tại Bộ.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên cổng TTĐT của Bộ về ứng dụng CNTT phục vụ hiện đại hóa hành chính, thúc đẩy gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính của các cơ quan nhà nước.
- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT hằng năm và 05 năm của Bộ.
- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, TTHC; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN (ISO 9001:2015).

## **4. Giải pháp tổ chức, triển khai**

- Phát huy tối đa vai trò của Ban Chỉ đạo xây dựng CPĐT tại Bộ KH&CN trong việc tổ chức triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng CPĐT. Tổ chức đánh giá mức độ ứng dụng CNTT của các đơn vị trực thuộc Bộ hằng năm.
- Đối với các đơn vị chủ động triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT phải đảm bảo phù hợp với Kiến trúc CPĐT tại Bộ, tích hợp và liên thông hạ tầng kỹ thuật và các HTTT dùng chung của Bộ.

## **5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác**

Nghiên cứu, ứng dụng, duy trì các công nghệ tiên tiến trong triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng CPĐT, như Điện toán đám mây (Cloud Computing),



Internet kết nối vạn vật (Internet of Things - IoT), Dữ liệu lớn (BigData), phát triển ứng dụng trên các nền tảng di động (Mobility), ...

## **V. Danh mục nhiệm vụ, dự án**

Đối với các nhiệm vụ dự án đề xuất thực hiện cần ưu tiên các nhiệm vụ, dự án có tính chất nền tảng, dùng chung để thúc đẩy ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước theo hướng đồng bộ, thống nhất. Căn cứ định hướng chung, đề xuất các nhiệm vụ, dự án cho phù hợp trên cơ sở đảm bảo nguồn lực triển khai, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, tránh trùng lặp lãng phí. Chi tiết danh mục, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai tại **Phụ lục** kèm theo.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Các đơn vị trực thuộc Bộ**

a) Thực hiện các nội dung về ứng dụng CNTT đã được nêu trong **Phụ lục** kèm theo.

b) Phối hợp cùng Trung tâm CNTT trong việc triển khai các ứng dụng CNTT của Bộ. Đề xuất các nội dung điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp với tình hình ứng dụng CNTT trong các hoạt động của đơn vị.

c) Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu) về tình hình thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn và yêu cầu của Trung tâm CNTT để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

d) Khai thác, sử dụng các HTTT dùng chung của Bộ và ứng dụng CNTT riêng của đơn vị theo đúng quy định.

đ) Cử và tạo điều kiện cho các cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng CNTT.

### **2. Trung tâm CNTT**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này sau khi được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

b) Xây dựng báo cáo hằng năm và đột xuất (khi có yêu cầu) gửi Bộ trưởng, đề xuất điều chỉnh các nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình ứng dụng CNTT trong các hoạt động của Bộ.

c) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch Ứng dụng CNTT của Bộ năm 2020 trình lãnh đạo Bộ phê duyệt.

### **3. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, thực hiện cân đối nguồn vốn trong nước và nước ngoài cho ứng dụng và phát triển CNTT; bố trí kinh phí đã được cân đối trong dự toán chi ngân sách năm cho các đề tài, dự án thành phần trong Kế hoạch này theo quy định.

b) Hướng dẫn các đơn vị liên quan trong công tác giải ngân các nhiệm vụ trong Kế hoạch này đúng tiến độ và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

### **4. Văn phòng Bộ**

a) Phối hợp với Vụ Pháp chế chủ trì thực hiện việc chuẩn hóa và áp dụng các quy trình hành chính tại cơ quan Bộ, bảo đảm gắn kết chặt chẽ việc ứng dụng CNTT trong quá trình cải cách hành chính của Bộ, giữa các đơn vị trực thuộc Bộ và với các đơn vị ngoài Bộ.

b) Phối hợp với Trung tâm CNTT xây dựng, triển khai các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

### **5. Vụ Tổ chức cán bộ**

Phối hợp với Trung tâm CNTT đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng CNTT vào kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho các cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các đơn vị trực thuộc Bộ./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Bùi Thế Duy

Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ/ ĐỀ TÀI/ DỰ ÁN DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TRONG KẾ HOẠCH  
ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...3891../QĐ-BKHCN ngày 21/12/2018 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)



**A. Danh mục đề tài, dự án**

STT	Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Nhiệm vụ cấp Bộ</b>		
<b>I.1</b>	<b>Nhiệm vụ chuyên tiếp</b>		
1	Xây dựng hệ thống tự động thu thập, phân tích, xử lý thông tin hỗ trợ công tác điều hành, quản lý sản xuất tại nhà máy tuyển than	Viện Ứng dụng Công nghệ	1/2018-6/2019
2	Đề tài: "Nghiên cứu đề xuất mô hình quản lý và khai thác "Mã định danh tài liệu số (Digital Object Identifier-DOI)" đối với tài nguyên số của Việt Nam"	Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019
<b>I.2</b>	<b>Nhiệm vụ mở mới</b>		
1	Nghiên cứu, tích hợp hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Bộ KH&CN với hệ thống quản lý văn bản của Chính phủ	Trung tâm CNTT	2019
2	Khai thác sáng chế trong lĩnh vực IoT nhằm ứng dụng giám sát, cảnh báo cháy cho các toà chung cư	Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác Công nghệ	2019-2020
3	Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn kiểm chuẩn tri thức KH&CN trên Hệ tri thức Việt số hóa	Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019-2020
4	Nghiên cứu, làm chủ công nghệ phần mềm mã nguồn mở Open Journals System để áp dụng xây dựng các tạp chí điện tử.		2019-2020
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ cấp cơ sở</b>		
1	Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn di sản văn hóa, đẩy mạnh quảng bá du lịch khu vực chùa Dơi, tỉnh Sóc Trăng.	Viện Ứng dụng Công nghệ	2019

2	Nghiên cứu về hệ sinh thái IP		2019
3	Dữ liệu lớn (Big Data) và những vấn đề về sở hữu trí tuệ		2019
4	Tìm hiểu các vấn đề về sở hữu trí tuệ liên quan tới Block chain		2019
5	Nghiên cứu triển khai số hóa tài liệu lưu trữ đang bảo quản tại Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ	Viện Nghiên cứu và sáng chế và khai thác Công nghệ	2019
6	Nghiên cứu phương thức thu thập dữ liệu trên nền tảng sử dụng Internet của một số quốc gia và áp dụng vào nhu cầu tìm kiếm dữ liệu hội nhập quốc tế KH&CN của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập KH&CN quốc tế	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập KH&CN Quốc tế	2019

**B. Danh mục nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo cơ chế khoán**

STT	Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>HẠ TẦNG KỸ THUẬT</b>		
1	Duy trì, vận hành và quản lý đường truyền internet/hệ thống mạng không dây	Viện Năng lượng nguyên tử VN	2019
		Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
		Trung tâm CNTT	2019
		Văn phòng Hội đồng chính sách KH&CN quốc gia	2019
		Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ	2019
		Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc	2019
		Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019
		Cục Sở hữu trí tuệ	2019
2	Duy trì, vận hành hệ thống máy chủ	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển	2019

		truyền thông KH&CN	
		Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ	2019
		Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc	2019
		Văn phòng Hội đồng chính sách KH&CN quốc gia	2019
		Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	2019
		Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
		Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc	2019
		Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ	2019
		Báo Khoa học và Phát triển	2018
		Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019
		Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
		Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	2019
		Trung tâm CNTT	2019
4	Thuê thiết bị Hội nghị truyền hình phục vụ giao ban tháng của Bộ		2019
5	Thuê dịch vụ kiểm tra, đánh giá ATTT các hệ thống thông tin của Bộ KH&CN tại 113 Trần Duy Hưng		2019
6	Đảm bảo Hệ thống các CSDL đang cài đặt và khai thác tại Phòng máy chủ của Bộ hoạt động ổn định phục vụ công tác quản lý.	Trung tâm CNTT	2019
7	Thuê cơ sở hạ tầng CNTT để duy trì hệ thống một cửa của Bộ KH&CN kết nối với Cơ chế một cửa quốc gia		2019

8	Duy trì, bảo trì và vận hành Hạ tầng Điện toán đám mây của Bộ KH&CN.		2019
9	Rà soát và xử lý các nguy cơ có thể bị tin tặc tấn công, chiếm quyền kiểm soát và thất thoát dữ liệu của các cán bộ sử dụng mạng tại Nhà 113 Trần Duy Hưng.		2019
10	Bảo trì, sửa chữa, mua sắm linh kiện thay thế và khắc phục sự cố cho hệ thống máy tính trạm, máy in đã được trang bị cho các đơn vị thuộc khối cơ quan quản lý Nhà nước tại Trụ sở Bộ -113 Trần Duy Hưng.		2019
11	Duy trì và phát triển mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam (VinaREN)	Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019
12	Triển khai Đề án " Hệ Tri thức Việt số hóa"		2019
13	Mua tin, làm tin và dịch tin sang tiếng nước ngoài trên trang TTĐT của Hội đồng	Văn phòng Hội đồng chính sách KH&CN quốc gia	2019
<b>II</b>	<b>ỨNG DỤNG CNTT TRONG NỘI BỘ</b>		
1	Xây dựng hệ thống CSDL về nhân sự và kết quả nghiên cứu khoa học trong 5 năm (2014 - 2018) phục vụ quản lý, điều hành của Trung tâm Quang điện tử - Giai đoạn 1	Viện Ứng dụng Công nghệ	2019
2	Cập nhật và duy trì kho tài liệu bản giấy, bản điện tử và các CSDL phục vụ tra cứu thông tin về tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
3	Thông tin tư liệu ngành, duy trì hệ thống kết nối thông tin và đào tạo trực tuyến	Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	2019
4	Nhiệm vụ " Khai thác, duy trì và phát triển CSDL chuyên gia phục vụ công tác quản lý của Bộ KH&CN"	Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ	2019
5	Duy trì, quản trị CSDL thông tin về sở hữu công nghiệp	Viện Khoa học sở hữu trí tuệ	2019
6	Tích hợp thông tin, hình thành CSDL và phổ biến các sáng chế phục vụ cho hoạt động chuyển giao công nghệ	Viện Nghiên cứu và sáng chế và khai thác Công nghệ	2019

7	Thông tin và CSDL về hội nhập quốc tế về KH&CN	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập KH&CN quốc tế	2019
8	Cập nhật CSDL về các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và phát triển năng lượng nguyên tử	Cục Năng lượng nguyên tử	2019
9	Quản lý hệ thống CSDL quốc gia về an toàn, an ninh bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	2019
10	Cập nhật dữ liệu công nghệ phục vụ công tác nghiên cứu và hỗ trợ hoạt động tra cứu, cung cấp thông tin công nghệ cho doanh nghiệp	Viện KH&CN Việt Nam - Hàn Quốc	2019
11	Phí bản quyền sử dụng các phần mềm an toàn, an ninh thông tin (anti-virus, spyware, anti spam) năm 2018.	Trung tâm CNTT	2019
12	Duy trì, vận hành và nâng cao tính sẵn sàng cho các ứng dụng CNTT đang cài đặt và khai thác tại Phòng máy chủ của Bộ-113 Trần Duy Hưng phục vụ công tác quản lý .		2019
13	Quản trị, vận hành, sử dụng phần mềm và CSDL chuyên gia của Bộ KH&CN.		2019
14	Quản trị, vận hành, sử dụng phần mềm Quản lý xây dựng Đề án tại Bộ KH&CN (Phần mềm EMOST)		2019
15	Quản trị, vận hành hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp của Bộ KH&CN.		2019
16	Duy trì, vận hành hệ thống phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Bộ KH&CN		2019
17	Xây dựng, quản lý và duy trì CSDL của các tổ chức KH&CN và trang thông tin điện tử	Văn phòng Đăng ký hoạt động KH&CN	2019
18	Duy trì quản lý hoạt động theo ISO và dịch vụ công trực tuyến		2019
19	Xây dựng và cập nhật CSDL quốc gia về KH&CN	Cục Thông tin KH&CN Quốc gia	2019
20	Xây dựng hệ thống trao đổi và tích hợp các CSDL của Bộ KH&CN		2018-2019

21	Hoạt động bảo đảm, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp dữ liệu về ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ phục vụ quản lý nhà nước về ứng dụng và phát triển công nghệ	Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ	2019
22	Quản trị, vận hành hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Cục Công tác phía Nam	Cục Công tác phía Nam	2019
23	Duy trì thư viện điện tử của Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam	2019
24	Duy trì hệ thống thư điện tử của Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	2019
25	Quản trị, vận hành hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc;		2019
26	Xây dựng và cập nhật CSDL về khoa học và công nghệ để hỗ trợ cho hoạt động chuyển giao công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp trong và ngoài khu Công nghệ cao Hòa Lạc		2019
<b>III</b>	<b>ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ CÁ NHÂN VÀ TỔ CHỨC</b>		
1	Duy trì thiết bị CNTT của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
2	Nhiệm vụ "Nâng cấp, phát triển mở rộng trang thông tin điện tử của Viện: vistec.gov.vn"	Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ	2019
3	Duy trì, cập nhật CSDL cho cổng thông tin điện tử của Trung tâm.	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN	2019
4	Hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN (Portal MOST)	Trung tâm CNTT	2019
5	Đảm bảo thông tin cho Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN (Portal MOST)		2019
6	Thực hiện chuyên mục Đổi mới sáng tạo trên trang điện tử tiasang.com.vn	Báo Khoa học và Phát triển	2019



<b>IV</b>	<b>CHÍNH SÁCH CHO ỨNG DỤNG CNTT</b>		
1	Quản lý, thúc đẩy ứng dụng CNTT của Bộ KH&CN.	Trung tâm CNTT	2019
2	Phát triển cộng đồng và hoạt động thông tin phục vụ phát triển phần mềm nguồn mở		2019
<b>V</b>	<b>NHÂN LỰC CHO ỨNG DỤNG CNTT</b>		
1	Tập huấn, chuyển giao ứng dụng phần mềm nguồn mở cho CCVC văn phòng và CCVC chuyên trách về CNTT của Bộ KH&CN	Trung tâm CNTT	2019
2	Cập nhập, phổ biến các giải pháp và mô hình phát triển về công nghệ mở		2019

### C. Dự án tăng cường trang thiết bị

STT	Chương trình/Đề tài/Dự án/Nhiệm vụ KH&CN	Cơ quan chủ trì	Thời gian thực hiện
1	Chi phí đặt chỗ, vận hành 04 thủ tục hành chính thuộc dự án: Ứng dụng CNTT của Bộ KH&CN để kết nối với hệ thống CNTT của Bộ Tài chính trên Cơ chế một cửa quốc gia	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2019
2	Nâng cấp hệ thống mạng LAN và xây dựng phần mềm quản lý văn bản đi đến		2019
3	Nâng cấp phần mềm CSDL Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và Quốc tế, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.		2019
4	Tăng cường trang thiết bị CNTT mua sắm bản quyền phần mềm văn phòng phục vụ công tác quản lý nhà nước cho các đơn vị thuộc khối cơ quan trụ sở Bộ KH&CN năm 2019	Trung tâm CNTT	2019
5	Xây dựng Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam điện tử	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2019
6	Nâng cấp hệ thống thông tin của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân năm 2019	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	2019